

Số: /HD-SCT

Phú Thọ, ngày tháng 6 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ

Thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (gọi tắt là *Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*); Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (gọi tắt là *Nghị định số 67/2025/NĐ-CP*) và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ¹.

Căn cứ Hướng dẫn số 10-HD/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ; Hướng dẫn số 2658/HD-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh hướng dẫn đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ.

Sở Công Thương hướng dẫn việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi

Hướng dẫn này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, nội dung, phương pháp, trình tự đánh giá đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương.

2. Đối tượng áp dụng

Theo quy định tại Điều 2, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2, Điều 1, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP.

¹ Thông tư số 01/2025/TT-BNV, ngày 17/01/2025 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (gọi tắt là Thông tư số 01/2025/TT-BNV); số 002/2025/TT-BNV, ngày 04/4/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2025/TT-BNV; Công văn số 1814/BNV-TCBM, ngày 26/4/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Công văn số 2034/BNV-TCBM, ngày 05/5/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP.

3. Không áp dụng đánh giá đối với trường hợp sau

- Đối tượng cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi;
- Người tuyển dụng chưa đủ 03 năm công tác (không tính thời gian tập sự);
- Người đã có thông báo nghỉ hưu đúng tuổi.

II. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn bộ về kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đảm bảo mục tiêu nâng cao chất lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Tiêu chí đánh giá phải dựa vào kết quả đánh giá 03 năm gần nhất của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, gắn với vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở:

(1) Các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy phải tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đồng thời cùng với việc xây dựng đề án sắp xếp tinh gọn bộ máy, làm cơ sở sắp xếp, bố trí sử dụng nhân sự.

(2) Đánh giá phải theo từng nhóm vị trí việc làm và chức danh, chức vụ tương đương (*vị trí lãnh đạo quản lý, vị trí chuyên môn nghiệp vụ, vị trí chuyên môn dùng chung, vị trí hỗ trợ phục vụ; cấp trưởng so sánh với cấp trưởng, cấp phó so sánh với cấp phó, chuyên viên so sánh với chuyên viên...*) phù hợp với đặc điểm tình hình và thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

(3) Lựa chọn những người có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm; đảm bảo sức khỏe, độ tuổi... để ở lại làm việc hoặc thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP (*nếu đủ điều kiện*).

(4) Xem xét, xác định và đề xuất người phải nghỉ việc, tinh giản biên chế, giải quyết chính sách, chế độ đúng đối tượng, đảm bảo quy định, hạn chế tình trạng chảy máu chất xám ra ngoài khu vực công.

4. Việc thực hiện cắt giảm chỉ tiêu biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước được thực hiện trong 5 năm kể từ năm 2025, lộ trình và số lượng cụ thể thực hiện từng năm do cơ quan, đơn vị xác định dựa trên tình hình thực tế.

5. Cơ quan, đơn vị đề xuất người thực hiện nghỉ việc, tinh giản biên chế, phải đảm bảo số lượng người làm việc đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm tương ứng, không thực hiện tiếp nhận, tuyển dụng hoặc ký lao động hợp đồng mới tại vị trí việc làm đã đồng ý cho nghỉ việc.

6. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực hiện đang thiếu nhân lực, có số biên chế hoặc số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao thấp hơn so với định mức quy định thì chưa thực hiện đánh giá tổng thể chất lượng đội ngũ và giải quyết chế độ, chính sách nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP.

III. THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

Thực hiện theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

IV. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung đánh giá (thang điểm 100)

1.1. Phần I. Kết quả đánh giá chất lượng 03 năm gần nhất (tối đa 75 điểm)

Nội dung đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ 03 năm gần nhất của cá nhân theo các tiêu chí sau:

(1) Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

(2) Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất;

(3) Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được;

(4) Đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá là người có phẩm chất, năng lực nổi trội thì phải đáp ứng 03 tiêu chí trên, đồng thời phải bảo đảm tiêu chí đánh giá về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, đơn vị;

(5) Các tiêu chí khác theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành của từng năm đánh giá, đảm bảo toàn diện, đa chiều đối với từng cá nhân đã được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận.

(Nội dung đánh giá Phần I cơ bản sử dụng từ kết quả đánh giá 03 năm gần nhất của cấp có thẩm quyền theo hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Kết quả đánh giá hằng năm nếu đã đầy đủ nội dung nêu trên thì không cần thiết phải đánh giá lại).

* Kết quả đánh giá Phần I này được phân chia thành 02 nhóm:

- Nhóm 1: Từ 70 điểm trở lên *(nhóm được ở lại làm việc)*;
- Nhóm 2: Dưới 70 điểm *(nhóm xem xét ở lại làm việc hoặc có thể phải nghỉ việc)².*

² Quy định tại Khoản 3.2, Mục 3, Điều IV, Hướng dẫn này.

1.2. Phần II. Một số tiêu chí khác (tối đa 25 điểm)

- (1) Trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo;
- (2) Sức khỏe của cá nhân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;
- (3) Thời gian công tác còn lại của cá nhân tính đến ngày đủ tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định của pháp luật.

(Chi tiết nội dung tiêu chí đánh giá theo Mẫu số 01)

2. Phương pháp, trình tự đánh giá

2.1. Đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương

a, Đối với các phòng chuyên môn:

Bước 1: Công chức, viên chức và người lao động tự đánh giá theo Phiếu đánh giá (Mẫu số 01) và viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc (nếu có) gửi về bộ phận tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở.

Bước 2: Bộ phận tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp kết quả đánh giá và đơn xin nghỉ việc (nếu có) của từng cá nhân, báo cáo tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở xem xét.

Bước 3: Căn cứ ý kiến thống nhất về chủ trương của tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở, Giám đốc Sở triệu tập hội nghị cán bộ chủ chốt (như thực hiện quy trình cán bộ) để lấy ý kiến việc xác định người được ở lại làm việc và người phải nghỉ việc trong cơ quan.

Bước 4: Căn cứ kết quả lấy ý kiến tại hội nghị cán bộ chủ chốt, tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở tiến hành xem xét, cho ý kiến thống nhất:

(1) Xác định đối tượng được ở lại làm việc, đối tượng phải nghỉ việc hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP;

(2) Sắp xếp, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao chất lượng;

(3) Đề nghị cấp có thẩm quyền xét duyệt việc thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 theo quy định của pháp luật (nếu đủ điều kiện).

Bước 5: Tập thể lãnh đạo Sở xem xét, quyết định theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông báo công khai kết quả đánh giá trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

b, Đối với các đơn vị sự nghiệp:

Bước 1: Công chức, viên chức và người lao động tự đánh giá theo Phiếu đánh giá (Mẫu số 01) và viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc (nếu có) gửi về bộ phận tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Bộ phận tham mưu tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị có trách

nhiệm thẩm định, tổng hợp kết quả đánh giá và đơn xin nghỉ việc (nếu có) của từng cá nhân, báo cáo tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị xem xét.

Bước 3: Căn cứ ý kiến thống nhất về chủ trương của tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị; thủ trưởng cơ quan, đơn vị triệu tập hội nghị cán bộ chủ chốt (như thực hiện quy trình cán bộ) để lấy ý kiến việc xác định người được ở lại làm việc và người phải nghỉ việc trong cơ quan, đơn vị.

Bước 4: Căn cứ kết quả lấy ý kiến tại hội nghị cán bộ chủ chốt, tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị tiến hành xem xét, cho ý kiến thống nhất:

(1) Xác định đối tượng được ở lại làm việc, đối tượng phải nghỉ việc hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP;

(2) Sắp xếp, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao chất lượng;

(3) Đề nghị cấp có thẩm quyền xét duyệt việc thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 theo quy định của pháp luật (nếu đủ điều kiện).

Bước 5: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định hoặc trình Giám đốc Sở xem xét, quyết định theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông báo công khai kết quả đánh giá trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

(Lưu ý: Các bước 3,4,5 phải được ghi thành biên bản)

2.2. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Thực hiện theo Hướng dẫn số 10-HD/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ. Cụ thể:

Bước 1: Cán bộ tự đánh giá, gửi phiếu đánh giá và đơn xin nghỉ việc (nếu có) gửi về bộ phận tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở.

Bước 2: Bộ phận tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá và đơn xin nghỉ việc (nếu có) của từng cá nhân, báo cáo tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở xem xét sau đó gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp.

Bước 3: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu cho cấp có thẩm quyền đánh giá, xem xét.

Bước 4: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định về phân cấp quản lý.

3. Xử lý kết quả đánh giá

3.1. Đối tượng được cấp có thẩm quyền đánh giá ở Phần I đạt từ 70 điểm trở lên (nhóm được ở lại làm việc)

- Đối tượng này cần quan tâm, động viên tiếp tục làm việc, đồng thời

đánh giá thêm về tiêu chí của người có năng lực nổi trội theo khoản 4 Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP (nếu đủ điều kiện).

- Trường hợp, có nguyện vọng vì lý do sức khỏe (có đơn) hoặc để tạo điều kiện cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy thì cấp có thẩm quyền có thể xem xét cho nghỉ hưu trước tuổi theo nguyện vọng, đảm bảo không ảnh hưởng đến thực thi nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3.2. Đối tượng được cấp có thẩm quyền đánh giá ở Phần I đạt dưới 70 điểm (nhóm xem xét ở lại làm việc hoặc có thể phải nghỉ việc)

3.2.1. *Đối tượng có đơn tự nguyện nghỉ việc*: Cơ quan, đơn vị xem xét, xác định người nghỉ việc trong trường hợp sau:

(1) Đối với lãnh đạo, quản lý

- Đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị không chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (còn đủ 05 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu theo quy định) nhưng có nguyện vọng nghỉ việc để tạo điều kiện thuận lợi trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy (**thực hiện theo phương án cán bộ cụ thể của cấp có thẩm quyền**).

- Đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sau khi sắp xếp có số lượng lãnh đạo, quản lý vượt quá số lượng theo quy định (còn đủ 10 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu theo quy định).

- Trường hợp đối tượng có đơn tự nguyện nghỉ việc nhiều hơn số lượng lãnh đạo phải cắt giảm thì phải được tiến hành tổ chức đánh giá để xác định người ở lại làm việc hoặc người nghỉ việc (*việc xác định người ở lại làm việc và người nghỉ việc thực hiện theo mục 3.2.2, Khoản này*), trừ trường hợp thực hiện theo phương án cán bộ cụ thể của cấp có thẩm quyền.

(2) Đối với người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Đối tượng dôi dư thuộc cơ quan, đơn vị phải giải thể, chấm dứt hoạt động (hoặc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị khác nhưng không chuyển giao tổ chức, bộ máy, nhân sự) nhưng cơ quan, đơn vị không bố trí được việc làm phù hợp.

- Đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (còn đủ 10 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu theo quy định), sau khi sắp xếp có số lượng biên chế, số lượng người làm việc vượt số lượng theo quy định.

- Đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị không chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (còn đủ 05 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu theo quy định) phải thực hiện cắt giảm biên chế.

- Trường hợp đối tượng có đơn tự nguyện nghỉ việc nhiều hơn số lượng biên chế phải cắt giảm thì phải được tiến hành tổ chức đánh giá để xác định

người ở lại làm việc hoặc người nghỉ việc (*việc xác định người ở lại làm việc và dự kiến người có thể phải nghỉ việc thực hiện theo mục 3.2.2, khoản này*).

3.2.2. Đối tượng không có đơn tự nguyện xin nghỉ việc: Cơ quan, đơn vị xác định người ở lại làm việc và dự kiến người có thể phải nghỉ việc theo lộ trình trên cơ sở đánh giá tổng thể như sau:

Căn cứ kết quả tổng số điểm đạt được của cá nhân theo *Mẫu số 01 (tổng số điểm Phần I và Phần II)* lấy theo điểm số từ cao xuống thấp cho đến khi đạt đủ số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở lại làm việc của từng cơ quan, đơn vị (*căn cứ chỉ tiêu biên chế phải cắt giảm*).

3.2.3. Một số trường hợp khác

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có số điểm bằng nhau ở vị trí được xem xét ở lại làm việc mà không có đơn tự nguyện xin nghỉ việc thì ưu tiên theo thứ tự sau: (1) Người có đơn xin ở lại làm việc; (2) Người có chuyên môn được đào tạo đúng với vị trí việc làm; (3) Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh; (4) Người có tuổi đời trẻ hơn (tính theo ngày tháng năm sinh); (5) Giới tính nữ; (6) Người dân tộc thiểu số.

- Trường hợp đặc biệt cần thiết nếu khác với quy định tại khoản này thì cơ quan, đơn vị tổng hợp gửi Văn phòng Sở để trình Lãnh đạo Sở xem xét, cho ý kiến đối với từng trường hợp cụ thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm

- Phổ biến, quán triệt nội dung đánh giá theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức thực hiện đánh giá theo đúng quy định; tổng hợp kết quả đánh giá (*theo mẫu số 02*), chịu trách nhiệm xác định và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối tượng phải nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình, cơ cấu lại nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao. Kết quả tổng hợp đánh giá và phiếu đánh giá cá nhân gửi kèm theo các thành phần hồ sơ đề nghị xem xét nghỉ việc theo hướng dẫn của Sở Nội vụ đã ban hành.

- Quyết định và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả rà soát, đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền đánh giá; bảo đảm khoa học, công bằng, khách quan, nhân văn.

2. Văn phòng Sở

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này; tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở để chỉ đạo, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị hoàn thành việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP, gửi về Bộ phận tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở *trước ngày 15/6/2025* để tổng hợp, báo cáo cấp ủy, lãnh đạo Sở.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để B/c);
- Sở Nội vụ (để B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các PCM, ĐVSN;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Dũng